

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 356/2018/HS-ST
Ngày 17-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 358/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 368/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn B, xã Th L, huyện H L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu H (đã chết) và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1962; bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- ***Bị hại:*** Ông Hồ Văn D, sinh năm 1991; thường trú: Thôn Ph Th, xã M S, huyện N S, tỉnh Ninh Thuận, vắng mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác:***

- Người làm chứng:

1. Ông Võ Minh C, sinh năm 1994; thường trú: Ấp B, xã B H T, huyện C L, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

2. Ông Võ Văn T, sinh năm 1990; thường trú: Ấp B, xã B H T, huyện C L, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1986; thường trú: Ấp V Th, xã V Th, huyện Ch Th, tỉnh An Giang, vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm B, xã S N, huyện H S, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/5/2012, Võ Văn T từ tỉnh Đồng Tháp lên phòng trọ của em trai là Võ Minh C tại thị xã D A, tỉnh Bình Dương chơi. Sau đó T và C đi uống nước mía ở quán "cóc" gần nhà trọ cùng với Nguyễn Minh L và Nguyễn Hữu H. Sau khi uống nước mía xong, T lên tiếng rủ C, L và H đi nhậu, nhưng L nói "không đưa nào có tiền làm sao đi nhậu?". Lúc này T lên tiếng rủ "đi xin tiền các đôi nam nữ ngồi nói chuyện nơi vắng" thuộc khu vực thị xã D A.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, Võ Văn T nói với cả bọn "đi tui bay" thì Nguyễn Minh L điều khiển xe mô tô biển số 67H9-9987 chở Võ Văn T, Nguyễn Hữu H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 84L1-010.00 chở Võ Minh C đến khu Aresco thuộc khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Khi chạy trên đường GS1 hướng về quốc lộ 1K cách chùa T Th khoảng 100 mét, T nhìn thấy ông Hồ Văn D cùng bạn gái là bà Nguyễn Thị Ng ngồi nói chuyện trên xe mô tô biển số 85S2-2075 tại đường GS2. Sau đó cả bọn chạy đến chỗ ông D, L chở T đến sát chỗ ông D rồi cùng xuống xe đi đến đứng sau lưng ông D, L và T lên tiếng hỏi "cho xem giấy tờ xe", lúc này ông D định bước xuống xe thì bị T chạy đến dùng tay ôm giữ ông D lại và C chạy đến dùng tay trái đẩy vào cổ ông D, tay phải nắm lấy tay ông D, Nguyễn Hữu H cùng T lục soát túi quần của ông D lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung C3053, tiếp đến T hỏi "Tiền đâu?", ông D nói không có, lúc này bà Ng lên tiếng xin "Các anh tha cho tui em" thì T nói "im, không tao lấy dao đâm". Ngay lúc này có Lực lượng bảo vệ khu phố T A, phường Đ H tuần tra đến nên cả bọn lên mô tô tẩu thoát về hướng Trung tâm hành chính thì lực lượng tuần tra truy đuổi khoảng 100 mét bắt giữ được Nguyễn Minh L và Võ Minh C. Riêng Võ Văn T và Nguyễn Hữu H trốn thoát đến nhà nghỉ H B M gần ngã tư Ch L, phường T Đ H thuê phòng để ngủ. Đến sáng ngày 06/5/2018 Nguyễn Hữu H bỏ trốn về quê. Riêng chiếc điện thoại Samsung C3053, Võ Văn T bán cho người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) được 200.000 đồng và tiêu xài hết. Ngày 28/7/2014 thì Võ Văn T bị bắt theo lệnh truy nã. Đến ngày 29/6/2018 Nguyễn Hữu H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá số 139/BB.ĐG ngày 11/6/2012 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung C3053 có giá trị 900.000 đồng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận định giá số 139/BB.ĐG ngày 11/6/2012 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 27/9/2012 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An đưa ra xét xử vụ án và xử phạt Võ Minh C với mức án 02 năm tù, xử phạt Nguyễn Minh L với mức án 03 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 316/2012/HSST.

Ngày 13/11/2014 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An đưa ra xét xử vụ án và xử phạt Võ Văn T với mức án 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 485/2014/HSST.

Tại bản cáo trạng số 365/CT-VKS ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo

trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 316/2012/HSST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/5/2012, sau khi uống nước mía thì Võ Văn T rủ Võ Minh C, Nguyễn Minh L và Nguyễn Hữu H đi xin tiền các đôi nam nữ ngồi nói chuyện nơi vắng thì tất cả đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Võ Văn T nói với cả bọn “đi tụi bay” thì Nguyễn Minh L điều khiển xe mô tô biển số 67H9-9987 chở Võ Văn T, Nguyễn Hữu H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 84L1-010.00 chở Võ Minh C đến khu Aresco thuộc khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Khi chạy trên đường GS1 hướng về quốc lộ 1K cách chùa T Th khoảng 100 mét, T nhìn thấy ông Hồ Văn D cùng bạn gái là bà Nguyễn Thị Ng ngồi nói chuyện trên xe mô tô biển số 85S2-2075 tại đường GS2. Sau đó cả bọn chạy đến chỗ ông D, L chở T đến sát chỗ ông D rồi cùng xuống xe đi đến đứng sau lưng ông D, L và T lên tiếng hỏi “cho xem giấy tờ xe”, lúc này ông D định bước xuống xe thì bị T chạy đến dùng tay ôm giữ ông D lại và C chạy đến dùng tay trái đẩy vào cổ ông D, tay phải nắm lấy tay ông D, Nguyễn Hữu H cùng T lục soát túi quần của ông D lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung C3053, tiếp đến T hỏi “Tiền đâu?”, ông D nói không có, lúc này bà Ng lên tiếng xin “Các anh tha cho tụi em” thì T nói “im, không tao lấy dao đâm”. Ngay lúc này có Lực lượng bảo vệ khu phố T A, phường Đ H tuần tra đến nên cả bọn lên mô tô tẩu thoát về hướng Trung tâm hành chính thì lực lượng tuần tra truy đuổi khoảng 100 mét bắt giữ được Nguyễn Minh L và Võ Minh C. Riêng Võ Văn T và Nguyễn Hữu H trốn thoát đến nhà nghỉ H B M gần ngã tư Ch L, phường T Đ H thuê phòng để ngủ. Đến sáng ngày 06/5/2018 Nguyễn Hữu H bỏ trốn về quê. Riêng chiếc điện thoại Samsung C3053, Võ Văn T bán cho người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) được 200.000 đồng và tiêu xài hết. Ngày 28/7/2014 thì Võ Văn T bị bắt theo lệnh truy nã. Đến ngày 29/6/2018 Nguyễn Hữu H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá số 139/BB.ĐG ngày 11/6/2012 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung C3053 có giá trị 900.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Hữu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng tại cơ quan điều tra, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu H cùng đồng phạm đe dọa dùng vũ lực làm cho bị hại hoảng sợ nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 365/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố Nguyễn Hữu H về tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đe dọa xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo trong vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn nên không xác định là tội phạm có tổ chức, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Hữu H là người thực hành tích cực.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; sau khi phạm tội ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 316/2012/HSST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với Võ Minh C bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An xử phạt 02 năm tù và Nguyễn Minh L bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 316/2012/HSST. Và đối với Võ Văn T bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 485/2014/HSST.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, mức hình phạt và trách nhiệm dân sự. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt để thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA